

Số/No.: 57/2018/BC-TCSC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2018)
(6 months of 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - *The State Securities Commission*
- *The Hochiminh Stock Exchange*
- *The Hanoi Stock Exchange*

- Tên công ty đại chúng/Name of public company: **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Lầu 5, số 194 Nguyễn Công Trứ, P.NTB, Q.1, TP HCM
- Điện thoại/Tel.: (028) 38270527 Fax: (028) 38218010 Email: info@tcsc.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 360.000.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tỉ đồng)
- Mã chứng khoán (nếu có)/Securities code (if any):

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Không số.	21/06/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT&BKS; Số lượng và Danh sách ứng viên HĐQT&BKS nhiệm kỳ mới (2018 – 2023).- Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đề nghị về việc không chi trả cổ tức năm 2017. - Thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2017, 2018. - Thông qua báo cáo năm 2017 của Ban kiểm soát. - Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2017 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017. - Thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2018. - Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán năm 2018. - Thông qua Điều lệ chỉnh sửa, hiệu lực từ 21/06/2018. - Thông qua tờ trình đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UpCoM.
--	--	--	---

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) / Activities of the Board of Directors (Semi-annual reports):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị/The BODs' meeting:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1.	Ông/Mr. Chaipatr Srivisarvacha	Chủ tịch	29/3/2013/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
2.	Ông/Mr. Trần Như Tùng	Phó chủ tịch	29/3/2013/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết

						nhiệm kỳ từ 21/6/2018
3.	Bà/Ms. Kittivalai Charoensombut-Amorn	Thành viên	29/3/2013/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
4.	Bà/Ms. Duangrat Watanapongchat	Thành viên	29/3/2013/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
5.	Bà/Ms. Huỳnh Thị Thu Sa	Thành viên	29/3/2013/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
6.	Ông/Mr. Suk Min Suk	Thành viên	29/3/2013/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
7.	Ông/Mr. Nguyễn Đông Hải	Chủ tịch	21/6/2018	1	33%	Bổ nhiệm từ 21/6/2018
8	Ông/Mr. Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	21/6/2018	1	33%	Bổ nhiệm từ 21/6/2018
9	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hiếu	Thành viên	21/6/2018	1	33%	Bổ nhiệm từ 21/6/2018
10	Ông/Mr. Võ Trung Cương	Thành viên	21/6/2018	1	33%	Bổ nhiệm từ 21/6/2018
11	Ông/Mr. Lê Anh Viên	Thành viên	21/6/2018	1	33%	Bổ nhiệm từ 21/6/2018

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the General director:*

HĐQT thực hiện họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm định hướng, chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty đồng thời giám sát việc triển khai nghị quyết HĐQT của Tổng giám đốc một cách kịp thời, thường xuyên, liên tục và đầy đủ; cụ thể:

- Ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được TGD điều hành hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo TGD các chủ trương lớn, phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo theo dõi tiến độ.
- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của công ty thông qua các báo cáo từ Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (*Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018*)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1.	01/2018/NQ-HĐQT	22/01/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý IV/2017. - Thông qua việc chi trả lương tháng 13 cho nhân viên.
2.	02/2018/NQ-HĐQT	10/05/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý I/2018. - Thông qua việc triệu tập họp Đại hội cổ đông thường niên 2018.
3.	03/2018/NQ-HĐQT	10/05/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc bố trí vị trí Giám sát tài chính. - Thông qua cơ chế duyệt các khoản chi; nhóm chữ ký chủ tài khoản đối với các giao dịch ngân hàng; ký các hợp đồng/thỏa thuận liên quan hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ (margin).
4.	04/2018/NQ-HĐQT	21/06/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc bầu Ông Nguyễn Đông Hải giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.

5.	05/2018/NQ-HĐQT	21/06/2018	- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc tài chính đối với Ông Trần Như Tùng.
6.	06/2018/NQ-HĐQT	21/06/2018	- Thông qua cơ chế duyệt các khoản chi; nhóm chữ ký chủ tài khoản đối với các giao dịch ngân hàng; ký các hợp đồng/thỏa thuận liên quan hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ (margin).
7.	07/2018/NQ-HĐQT	21/06/2018	- Thông qua việc bổ nhiệm chức danh Giám đốc tài chính đối với Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018)/Supervisory Board (Semi-Annual):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

Stt No.	Thành viên BKS Members of Supervisory Board	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS Day becoming/no longer member of the Supervisory Board	Số buổi họp BKS tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Percentage	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1.	Bà/Ms. Nguyễn Minh Hào	Trưởng ban	24/3/2014/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
2.	Bà/Ms. Nguyễn Thị Kiều Yên	Thành viên	24/3/2014/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
3.	Bà/Ms. Trần Thùy Giang	Thành viên	31/3/2016/ 21/6/2018	2	67%	Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
4.	Bà/Ms. Phạm Việt Lan Anh	Trưởng ban	21/6/2018	1	33%	Bổ nhiệm từ 21/6/2018

5.	Ông/Mr. Tạ Hoàng Sơn	Thành viên	21/6/2018	1	33%	Bổ nhiệm từ 21/6/2018
6.	Bà/Ms. Trương Thị Thùy Trang	Thành viên	21/6/2018	1	33%	Bổ nhiệm từ 21/6/2018

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT. Ngoài ra, hàng tháng Ban kiểm soát xem xét báo cáo tài chính của Công ty. Trường hợp có thông tin hoặc kiểm tra thấy có bất thường thì Ban kiểm soát trực tiếp đến làm việc với Công ty.
- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong 6 tháng đầu năm 2018, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/
The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty. Cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc đồng thời là cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị. Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/
Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:

Các thành viên HĐQT là người cư trú, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành và Thư ký công ty đã và đang tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ / <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1.	Chaipatr Srivisarvacha		Chủ tịch HĐQT			29/3/2013	21/6/2018	
2.	Trần Như Tùng	085C006968	Phó CT HĐQT			29/3/2013	21/6/2018	
3.	Kittivalai Charoensombut-Amorn		TV. HĐQT			29/3/2013	21/6/2018	
4.	Duangrat Watanapongchat		TV. HĐQT			29/3/2013	21/6/2018	

5.	Suk Min Suk		TV. HDQT			29/3/2013	21/6/2018	
6.	Huỳnh Thị Thu Sa		TV. HDQT			29/3/2013	21/6/2018	
7.	Nguyễn Minh Hào		Trưởng BKS			24/3/2014	21/6/2018	
8.	Nguyễn Thị Kiều Yến		TV. BKS			24/3/2014	21/6/2018	
9.	Trần Thùy Giang		TV. BKS			31/3/2016	21/6/2018	
10.	Nguyễn Đông Hải		TV. HDQT			21/6/2018		
11.	Nguyễn Quốc Việt		TV. HDQT			21/6/2018		
12.	Nguyễn Đức Hiếu		TV. HDQT			21/6/2018		

13.	Võ Trung Cương		TV. HDQT			21/6/2018		
14.	Lê Anh Viên		TV. HDQT			21/6/2018		
15.	Phạm Viết Lan Anh		Trưởng BKS			21/6/2018		
16.	Tạ Hoàng Sơn		TV. BKS			21/6/2018		
17.	Trương Thị Thùy Trang		TV. BKS			21/6/2018		
18.	Trịnh Tân Lược	085C0068 86	Tổng giám độc			01/8/2017		
19.	Nguyễn Thị Phương Thảo		Giám đốc tài chính			21/6/2018		
20.	Trần Thị Thúy Lan		Kế toán trưởng			11/01/2016		

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person*

Hợp đồng với người có liên quan của người nội bộ, theo đó Công ty thay mặt thực hiện thanh toán cho HP Law các Phí Dịch Vụ phát sinh từng lần và sau đó Phí Dịch Vụ này sẽ được hoàn trả lại Công ty bởi người có liên quan của người nội bộ.

3. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty đại chúng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal person of public company and company's subsidiaries, or the company in which public company takes controlling power*

Không có.

4. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects*

- 4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

Không có.

- 4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

Không có.

- 4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018)/ Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual reports):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ List of internal persons and their affiliated persons

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.	Chaipatr Srivisarvacha		Chủ tịch HĐQT					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
1.1	Kittirat Srivisarvacha							Cha
1.2	Than Pu Ying Somsuk Srivisarvacha							Mẹ
1.3	Lalit Srivisarvacha							Con
1.4	Sutasit Srivisarvacha							Con
2.	Trần Như Tùng		Phó CT HĐQT					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
2.1	Trần Quang Trung							Cha
2.2	Nguyễn Thị Hường							Mẹ
2.3	Trần Như Thảo							Chị

2.4	Trần Thị Thanh Tuyền							Em
2.5	Trần Thị Thanh Thu							Em
2.6	Trần Như Thiên							Em
2.7	Trịnh Trần Anh Thi							Vợ
2.8	Trần Thiệp Khoa							Con
2.9	Trần Bảo Khoa							Con
3.	Kittivalai Charoensombut-Amorn		TV. HDQT					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
3.1	Kitti Yothakaree							Cha (Đã mất)
3.2	Pinsamutr Yothakaree							Mẹ
3.3	Valaipetch Charoensombut-Amorn Siek							Con
3.4	Valailuck Charoensombut-Amorn							Con
3.5	Valunch Charoensombut-Amorn							Con
4.	Duangrat Watanapong-chat		TV. HDQT					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018

4.1	Mr.Sanit Boonsong							Cha
4.2	Mrs.Nalinrat boonsong							Mẹ
4.3	Mr.Decha Watanapong- chat							Chồng
4.4	Mr. Dhamma- grit Watanapong- chat							Con
4.5	Mr.Natapop Watanpong- chat							Con
5.	Suk Min Suk		TV. HDQT					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
5.1	Suk, Young Deuk							Cha
5.2	Han, Jung Hye							Mẹ
5.3	Suk, Won Suk							Em
5.4	Shin, Su Jeong							Vợ
5.5	Suk, Jiyun							Con

5.6	Suk, Miju							Con
5.7	Suk, Juhee							Con
5.8	Suk, Juyoung							Con
6.	Huỳnh Thị Thu Sa		TV. HDQT					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
6.1	Huỳnh Tấn Sanh							Cha
6.2	Nguyễn Thị Ba							Mẹ (Đã mất)
6.3	Huỳnh Thị Thu Thùy							Chị
6.4	Huỳnh Tấn Sang							Anh
6.5	Huỳnh Thị Thu Sương							Chị

6.6	Huỳnh Thị Thu Nhi							Em
6.7	Huỳnh Tấn Nho							Em
7.	Nguyễn Minh Hảo		Trưởng BKS					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
7.1	Nguyễn Lương Xuân							Cha (Đã mất)
7.2	Nguyễn Thị Thí							Mẹ
7.3	Nguyễn Minh Phương							Chị
7.4	Nguyễn Minh Châu							Chị
7.5	Nguyễn Minh Hằng							Chị
7.6	Nguyễn Lương Triết							Anh
7.7	Nguyễn Lương Trí							Em
7.8	Phạm Đình Khải							Chồng
7.9	Phạm Nguyễn Minh Khuê							Con
7.10	Phạm Nguyễn Minh Khai							Con
8.	Nguyễn Thị Kiều Yến		TV. BKS					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
8.1	Nguyễn Văn Thịnh							Cha
8.2	Đoàn Thị Sáu							Mẹ (Đã mất)
8.3	Nguyễn Minh Trí							Anh

8.4	Nguyễn Minh Đồm							Anh
8.5	Nguyễn Thị Kiều Oanh							Chị
8.6	Nguyễn Thị Kiều Bay							Chị
8.7	Nguyễn Thị Kiều Luyện							Em
8.8	Nguyễn Thị Kiều My							Em
8.9	Nguyễn Thị Kiều Thu							Em
8.10	Nguyễn Thị Kiều Trong							Em
8.11	Nguyễn Thanh Phong							Em
8.12	Nguyễn Thị Kiều Diễm							Em
8.13	Trần Bá Hồng							Chồng (Đã mất)
8.14	Trần Thị Hồng Uyên							Con
8.15	Trần Bá Vương							Con
9.	Trần Thùy Giang		TV. BKS					Miễn nhiệm hết nhiệm kỳ từ 21/6/2018
9.1	Trần Nguyên Quang							Cha
9.2	Nguyễn Thị Thủy							Mẹ

9.3	Trần Nguyên Hùng							Em
9.4	Frederic Bolliet							Chồng
10.	Nguyễn Đông Hải		Chủ tịch HĐQT					Bổ nhiệm ngày 21/6/2018
10.1	Nguyễn Đức Hùng							Cha
10.2	Trần Thị Vinh							Mẹ
10.3	Nguyễn Hùng Sơn							Em
10.4	Phùng Thị Trà Mi							Vợ

10.5	Nguyễn Hải Long							Con
11.	Nguyễn Quốc Việt		TV. HDQT					Bổ nhiệm ngày 21/6/2018
11.1	Nguyễn Văn Hà							Cha
11.2	Dương Thị Thảo							Mẹ
11.3	Nguyễn Khánh Linh							Anh
11.4	Lê Hương Thủy							Vợ
12.	Nguyễn Đức Hiếu		TV. HDQT					Bổ nhiệm ngày 21/6/2018
12.1	Nguyễn Văn Thanh							Cha
12.2	Lê Thị Xếp							Mẹ

12.3	Nguyễn Thị Bích Vân							Chị
12.4	Nguyễn Văn Kiên							Anh
12.5	Nguyễn Văn Trung							Anh
12.6	Phạm Thị Trung Chinh							Vợ
12.7	Nguyễn Ngọc Anh Thư							Con
12.8	Nguyễn Đức Minh Khang							Con
13.	Võ Trung Cương		TV. HDQT					Bổ nhiệm ngày 21/6/2018
13.1	Võ Văn Thành							Cha
13.2	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền							Mẹ

13.3	Võ Thị Lam Tuyền							Em
13.4	Lê Vĩnh Trình							Vợ
13.5	Võ Hoàng Nhi							Con
14.	Lê Anh Viên		TV. HDQT					Bổ nhiệm ngày 21/6/2018
14.1	Lê Văn Giáo							Cha (Đã mất)
14.2	Nguyễn Thị Hiên							Mẹ
14.3	Lê Minh Thảo							Em
14.4	Lê Anh Thông							Em
14.5	Trần Thị Thu Huyền							Vợ

14.6	Lê Anh Minh							Con
14.7	Lê Minh Anh							Con
14.8	Lê Minh Hải							Con
15.	Phạm Viết Lan Anh		Trưởng BKS					Bổ nhiệm ngày 21/6/2018
15.1	Phạm Viết Châu							Cha
15.2	Nguyễn Thị Tiên							Mẹ
15.3	Phạm Viết Châu Anh							Em
15.4	Lục Tuấn Anh							Chồng
15.5	Lục Minh Anh							Con

16.	Tạ Hoàng Sơn		TV. BKS					Bổ nhiệm ngày 21/6/2018
16.1	Tạ Ứng Đăng							Bố (Đã mất)
16.2	Nguyễn Thị Nôi							Mẹ (Đã mất)
16.3	Tạ Hoàng Long							Anh
16.4	Tạ Hoàng Châu							Anh
16.5	Tạ Thu Thủy							Chị
16.6	Nguyễn Thị Xuân Lan							Vợ
16.7	Tạ Xuân Thịnh							Con
16.8	Tạ Nguyễn Chí							Con
17.	Trương Thị Thùy Trang		TV. BKS					Bổ nhiệm ngày 21/6/2018
17.1	Trương Văn Sanh							Cha
17.2	Phan Thị Cấn							Mẹ

17.3	Trương Thanh Hoàng							Em
17.4	Trương Thanh Vũ							Em
17.5	Trương Thanh Hiện							Em
17.6	Trương Thanh Hưng Thịnh							Em
17.7	Võ Kim Thụy							Chồng
17.8	Võ Khánh Nam							Con
18.	Trịnh Tấn Lực	085C006 886	Tổng giám đốc					
18.1	Trịnh Văn Trên							Cha
18.2	Nguyễn Kim Ân							Mẹ
18.3	Trịnh Thanh Huyền							Chị
18.4	Trịnh Thanh Thủy							Chị

18.5	Trịnh Tấn Phúc							Anh
18.6	Trịnh Tấn Đạt	085C000015						Em
18.7	Nguyễn Thị Nga							Vợ
18.8	Trịnh Khánh Ngân							Con
18.9	Trịnh Ứng Phong							Con
19.	Nguyễn Thị Phương Thảo		Giám đốc tài chính					
19.1	Nguyễn Văn Loan							Ba
19.2	Nguyễn Thị Thu Thủy							Mẹ
19.3	Nguyễn Trung Hiếu							Em
19.4	Phạm Phương Linh							Con

20.	Trần Thị Thúy Lan		Kế toán trưởng					
20.1	Trần Văn Đạt							Cha
20.2	Phạm Thị Ba							Mẹ
20.3	Trần Văn Châu							Em
20.4	Trần Văn Tuấn							Em
20.5	Trần Thị Thúy Hương	085C008792						Em
20.6	Hoàng Minh Hiếu	085C002212						Chồng

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the company:

Không có.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward ...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*: Không có.

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
 (Ký tên và đóng dấu)
 (Sign and seal)



NGUYỄN ĐÔNG HẢI